

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HSST
Ngày 30/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Huy Khoa
2. Ông Nguyễn Hữu Hiền

Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên

Ngày 30/3/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc Tr**, sinh ngày 06/9/1985.

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Nơi sinh, nơi cư trú: thôn Đ, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Duy Ph, sinh năm: 1958.

Con bà: Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1961

Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

*** Bị hại:** Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1941 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn Đông An, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại

1. Bà Bùi Thị M, sinh năm 1944 - là vợ của ông T

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

2. Chị Đỗ Thị Đ, sinh năm 1981 - là con gái của ông T

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

3. Chị Đỗ Thị Thanh X, sinh năm 1982 - là con gái của ông T

Địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

4. Chị Đỗ Thị Nh, sinh năm 1987 - là con gái của ông T

Địa chỉ: Khu 4, ấp 8, xã A, thị trấn L, tỉnh Đ

Đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị M, chị Đỗ Thị Đ, chị Đỗ Thị Nh là: Chị Đỗ Thị Thanh X, sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Bùi Thị M, sinh năm 1944

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị M là: Chị Đỗ Thị Thanh X, sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

2. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình

** Người làm chứng:*

- Bà Bùi Thị Gi - sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn Cổ Hội Tây, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt có mặt chị X. Vắng mặt bà M, chị Đ, chị Nh, chị Q, bà Gi)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Tr có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 09/11/2005. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18/11/2021, Nguyễn Quốc Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B9-148.05 từ nhà ở thôn Đ, xã P, thành phố T đến ngã tư Gia Lễ rồi rẽ phải đi theo Quốc lộ 39 đến huyện Thái Thụy. Khoảng 08 giờ Tr điều khiển xe đi đến Km 87+550 Quốc lộ 39 thuộc xã Đ, huyện Đ thì xảy ra tai nạn. Hiện trường tính theo chiều Đông Hưng đi Thái Thụy; đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa áp phan bằng phẳng, phân chia giữa hai chiều đường là vạch đôi song song liền nét màu vàng rộng 0,45 mét. Chiều đường bên phải hướng Đông Hưng đi Thái Thụy được chia thành hai làn đường bằng vạch đơn đứt nét màu trắng đo 0,15 mét; làn đường bên trong giáp lề đường rộng 3,1 mét, làn đường bên ngoài giáp tim đường rộng 3,2 mét. Trước vị trí xảy ra tai nạn 20,8 mét có biển báo giao nhau với đường nhánh hai bên. Sau vị trí xảy ra tai nạn khoảng 1 mét là cổng chợ Ph, cách cổng chợ Ph 17,1 mét là đường đi vào thôn C, xã Đ. Chiều đường bên trái được chia thành hai làn đường bằng vạch đơn đứt nét màu trắng, làn

đường bên trong giáp lề đường rộng 2,8 mét; làn đường bên ngoài giáp tim đường rộng 3,2 mét. Lúc này trời sáng, mật độ giao thông thưa, ở lề đường bên phải phía trước xe mô tô của Tr có 01 xe ô tô loại 4 chỗ tiếp đến là 01 xe ô tô loại 07 chỗ đang đỗ liền nhau và đỗ sát lề đường, đầu xe ô tô 7 chỗ đỗ cách cổng chợ Phủ khoảng 5 mét che khuất tầm nhìn của Tr tới cổng chợ Ph. Lúc này Tr điều khiển xe mô tô đi ở làn đường bên ngoài theo chiều đi, cách mép đường khoảng 4 mét, với tốc độ khoảng 50km/h. Khi xe mô tô của Tr đi đến vị trí ngang đầu xe ô tô 07 chỗ thì Tr phát hiện thấy xe đạp điện do ông Đỗ Văn T điều khiển chở sau vợ là bà Bùi Thị M đi từ trong chợ Ph ra và đã đi xuống lòng đường để sang bên trái đường, lúc này khoảng cách từ xe mô tô của Tr đến xe đạp điện của ông T khoảng 4 – 5 mét. Do khoảng cách gần, Tr chỉ xử lý hơi đánh lái sang phải để tránh mà không giảm được tốc độ nên lốp bánh trước bên phải xe mô tô của Tr đã đâm vào khung nằm ngang khu vực giữa bên trái xe đạp điện làm các phương tiện và người đều ngã, đổ xuống đường. Tr cùng người dân xung quanh đã đưa ông T và bà M đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, đến 17 giờ 20 phút ngày 18/11/2021 ông T chết tại gia đình; bà M bị chấn thương sọ não điều trị đến ngày 09/12/2021 thì được xuất viện; Tr bị thương nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường: Xe mô tô biển kiểm soát 17B9-148.05 đổ nghiêng tỳ thành trái xuống đường, đầu xe hướng Thái Thụy và hơi xiên sang trái đường, trục bánh trước cách mép đường bên phải 4,7 mét, trục bánh sau cách mép đường bên phải 4,55 mét. Xe đạp điện đổ tỳ thành phải xuống đường, đầu xe hướng Đông Hưng và hơi xiên vào mép đường bên phải; trục bánh trước cách mép đường bên phải 4,87 mét; trục bánh sau cách mép đường bên phải 5,15 mét.

Khám nghiệm phương tiện: Bên trái xe mô tô biển kiểm soát 17B9 -148.05 có các dấu vết chủ yếu sau: Mặt lẫn má lốp bánh trước có dấu vết trầy xước, cà xước cao su mới đo (50 x 4,5)cm, bề mặt bám dính đất cát và tạp chất màu nâu đỏ; đầu chấn bunn trước có vết gãy vỡ mất nhựa mới; hệ thống càng trước bị đẩy xô lệch nhẹ hướng trước về sau, trái sang phải; hệ thống lái bị đẩy xô lệch nhẹ hướng trước về sau, trái sang phải; Bên trái xe đạp điện có những dấu vết chủ yếu sau: Mặt ngoài đầu trước càng phía dưới xe có dấu vết tỳ miết sạch bụi, cà xước nhựa mới đo (11 x 2,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 13,5cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt bám dính tạp chất màu đen; mặt ngoài khung nằm ngang phía trên, mặt ngoài thanh khung trống chéo có dấu vết trượt xước sơn mới đo (31 x 2)cm, điểm thấp nhất cách đất 42cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt bám dính tạp chất màu đen; vỏ bình ộp nhựa phía dưới bệ để chân chính phần đuôi có dấu vết nứt vỡ, mặt ngoài có vết cà xước nhựa mới đo (25 x 9,5)cm có chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau, bề mặt bám dính tạp chất màu đen; Nắp hộp bình đựng ác quy phía dưới bị gãy vỡ mất nhựa mới ...

Khám nghiệm tử thi có các dấu vết chủ yếu sau: Vùng cằm trái có dấu vết sây sát da, sưng nề bầm máu đo (9 x 8)cm; 1/3 dưới cẳng tay trái có vết sây sát da sưng nề bầm máu đo (8 x 4)cm.

Kết luận giám định số 286/KLGDPY-PC09 ngày 29/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình: Ông Đỗ Văn T bị đa chấn thương vùng đầu, tay do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng cằm trái, chảy máu não; chết do chấn thương sọ não.

Ngày 20/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích kèm hồ sơ bệnh án của bà Bùi Thị M gửi Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình đề nghị giám định thương tích, tổn hại sức khỏe của bà M song bà M đã có đơn và kiên quyết từ chối không đi giám định. Bà M cam kết việc từ chối giám định là tự nguyện và cam kết không có yêu cầu, thắc mắc, khiếu kiện gì về thương tích của bà.

Bản cáo trạng số 13/CT - VKSDH ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Quốc Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Chị Đỗ Thị Thanh X trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng và bồi thường cho bà Bùi Thị M 20.000.000 đồng. Nay gia đình bị hại và bà M không có yêu cầu, ý kiến gì, đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với gia đình bị hại và bà M. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tr **từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng**; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo Nguyễn Quốc Tr nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc Tr phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra: Biên bản xác minh về đoạn đường xảy ra tai nạn; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh phương tiện; Biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, bản ảnh tử thi; Hình ảnh camara thu của gia đình chị Bùi Thị Tr, sinh năm 1991, trú tại: xã Đ, huyện Đ ghi lại diễn biến vụ tai nạn được lưu trong 01 USB hiệu Kingston; Biên bản ghi lời khai người làm chứng bà Bùi Thị Gi; Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị M; Biên bản thỏa thuận trách nhiệm dân sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 18/11/2021 tại Km 87 + 500 Quốc lộ 39 thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, đây là đoạn đường thuộc khu vực đông dân cư, có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường nhánh hai bên, bị cáo Nguyễn Quốc Tr có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B9-148.05 hướng Đông Hưng đi Thái Thụy đã không làm chủ tốc độ đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, được quy định chi tiết tại khoản 1, 5 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải gây tai nạn làm ông Đỗ Văn T bị chết. Hành vi của bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô trong điều kiện xe đi trên đoạn đường thuộc khu vực đông dân cư, có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường nhánh hai bên đã không làm chủ tốc độ tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) gây tai nạn làm chết một người. Vì vậy cần phải xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; về tình tiết giảm nhẹ bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tích cực khắc phục hậu quả xảy ra. Bị hại có một phần lỗi khi tham gia giao thông sang đường không quan sát, vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần cách ly bị cáo có thể cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại, bà Bùi Thị M đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và bà Bùi Thị M 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Đại diện bị hại, bà M không có ý kiến, yêu cầu gì, xét sự thỏa thuận là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Quốc Tr cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc Tr.

Cơ quan điều tra đã quản lý của Tr 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B9-148.05 và 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Q là vợ Tr; quản lý của ông Đỗ Văn T 01 xe đạp điện. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và đăng ký xe cho chị Q, trả lại xe máy điện cho chị Đỗ Thị Thanh X là đại diện gia đình ông T là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tr **01 năm 03 tháng (một năm ba tháng)** tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng)** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/3/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Tr cho Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả bị cáo Nguyễn Quốc Tr 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Quốc Tr.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, bà Bùi Thị M: Bị cáo Nguyễn Quốc Tr bồi thường toàn bộ tiền mai táng, tổn thất về tinh thần cho gia đình ông Đỗ Văn T là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng - đã bồi thường xong); bồi thường cho bà Bùi Thị M 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng - đã bồi thường xong).

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, chị Xuân có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bà M, chị Đ, chị Nh, chị Q báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo, đại diện bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

